

BẢNG PHÂN CÔNG GIÁO VIÊN COI K. TRA - LỚP 10, 11
HỌC KỲ II. NĂM HỌC: 2015-2016 (B.Chiều)

TT	Họ và tên	B.MÔN	Thứ 4	Thứ 6	Thứ 7	Thứ 2	Σ
			04/5/16 Văn Sinh	06/5/16 Toán Địa	07/5/16 Sử Hóa	09/5/16 Anh Lý	
1	Nguyễn Thị Hồng Đào	TOÁN		x			1
2	Nguyễn Văn Hùng	TOÁN		x		x	2
3	Đỗ Văn Huy	TOÁN	x	x	x	x	4
4	Vũ Hoàng Đệ	TOÁN		x	x		2
5	Hồ Thị Thanh Thủy	TOÁN	x	x	x	x	4
6	Huỳnh Thị Diệu	TOÁN	x	x		x	3
7	Nguyễn Thị Thúy Mùi	TOÁN		x	x	x	3
8	Nguyễn Thị Nhân	TOÁN	x	x	x	x	4
9	Nguyễn Thị Nhã Trang	TOÁN	x	x	x	x	4
10	Chiêm Không Minh	TOÁN	x	x	x	x	4
11	Lê Trần Thảo Trang	LÝ				x	1
12	Hoàng Ngọc Thuỷ Linh	LÝ	x			x	2
13	Triệu Nhã Quyên	LÝ	x	x	x	x	4
14	Nghiêm Minh Uyên	LÝ		x		x	2
15	Trần Trường Xuân	LÝ	x	x	x	x	4
16	Phạm Hoàng Giang	LÝ	x			x	2
17	Lê Ngọc Thế Quỳnh	LÝ	x	x	x	x	4
18	Nguyễn Thị Xuân	LÝ	x	x	x	x	4
19	Nguyễn T Tuyết Trang	HÓA			x		1
20	Trương Thị Mỹ Sứ	HÓA		x	x		2
21	Huỳnh Thị Kim Yến	HÓA	x		x		2
22	Trương Văn Công	HÓA	x	x	x	x	4
23	Mai Sỹ Phương	HÓA		x	x		2
24	Nguyễn Văn Phượng	HÓA		x	x		2
25	Cao Nguyễn Ngọc Linh	HÓA					0
26	Hồ Thanh Xuân	SINH	x				1
27	Phạm Thái Hiền	SINH	x			x	2
28	Võ Thị Ngọc Bích	SINH	x	x	x	x	4
29	Ngô Thị Mai	VĂN	x				1
30	Trần Bạch Mai	VĂN	x				1
31	Lý Thị Hằng	VĂN	x	x	x	x	4
32	Nguyễn Xuân Phương	VĂN	x	x	x	x	4
33	Nguyễn Tôn Hoàng	VĂN	x			x	2
34	Đỗ Thị Tâm	VĂN	x	x	x	x	4
35	Nguyễn Minh Tâm	VĂN	x	x	x	x	4
36	Hoàng Thị Khánh Huyền	VĂN	x	x	x	x	4
37	Trương Thị Hoàng Oanh	VĂN	x	x	x	x	4
38	Lê Thụy Thanh Huyền	VĂN	x	x	x	x	4
39	Lê Thị Hải Vân	SỬ			x		1
40	Hoàng Thị Phúc	SỬ	x	x	x	x	4

41	Trịnh Thị Hoàn	SỬ		x	x		2
42	Đặng Thị Mỹ Lưu	SỬ	x	x	x	x	4
43	Võ Văn Khải	GDCD		x	x		2
44	Lê Lệ Thúy	GDCD	x	x	x	x	4
45	Trần Thị Minh Huyền	ĐỊA		x			1
46	Nguyễn Thị Mai Hương	ĐỊA	x	x	x	x	4
47	Đặng Thị Mai Hương	ĐỊA	x	x	x	x	4
48	Trần Thị Tuyết Trinh	ANH				x	1
49	Hồ Lưu Phước	ANH	x	x	x	x	4
50	Lê Thị Phước Liên	ANH	x	x	x	x	4
51	Hà Vũ Như Phượng	ANH	x			x	2
52	Lê Thúy Hằng	ANH		x		x	2
53	Nguyễn Thị Tú Trâm	ANH	x	x	x	x	4
54	Trần Thị Ngọc Trâm	ANH	x	x	x	x	4
55	Nguyễn Thị Minh Hiền	ANH	x	x	x	x	4
56	Lâm Thị Hồng Oanh	ANH	x	x	x	x	4
57	Phùng Chí Linh	KTCN	x		x		2
58	Trương Huy Cường	KTCN			x		1
59	Nguyễn Thị Kim Chung	KTNN	x	x	x	x	4
60	Đặng Anh Hào	T.Học		x		x	2
61	Tăng Đức Tuấn	T.Học	x	x	x	x	4
62	Phạm Văn Thanh	T.Học		x		x	2
63	Trần Đình Nam	T.Học	x	x	x	x	4
64	Ngô Quốc Đạt	T.Học	x	x	x	x	4
65	Đặng Thanh Sơn	TD-QP	x		x		2
66	Lương Kim Sơn	TD	x	x	x	x	4
67	Trần Trung Sơn	TD	x		x		2
68	Nguyễn Thị Thảo	TD	x			x	2
69	Võ Trần Hoàng Mai	TD	x	x	x	x	4
70	Ngô Minh Tuấn	VP	x	x	x	x	4
71	Lê Thị Kim Cương	VP	x	x	x	x	4
72	Nguyễn Đ. Phước Hùng	QP	x	x	x	x	4

· Giờ GV coi kiểm tra có mặt: 13g00

· GV có thay đổi người coi KTra: đánh dấu trên bảng phân công hay báo trực tiếp Thầy Thoa.

P.HIỆU TRƯỞNG
TRẦN VĂN THOA